TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH HÒA BÌNH Số: 39/2019/HNGĐ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập- Tự do- Hạnh phúc *C, ngày 21 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đan Hồng C, sinh ngày 10/10/1993,

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh ngày 03/7/1988,

Cùng cư trú tại: Khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đan Hồng C và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đan Hồng C và anh Nguyễn Văn Q thuận thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao cho chị Đan Hồng C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đan Phúc H, sinh ngày 15/9/2017 cho đến khi cháu H trưởng thành. Anh Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2019. Anh Q có quyền thăm nom con chung theo luật định.

Kể từ ngày chị Đan Hồng C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn Q chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con, thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3 Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa giải quyết.

2.4 Về công nợ chung: Các đương sự không nợ các tổ chức tín dụng và cá nhân nào khác.

2.5 Về án phí: Chị Đan Hồng C tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001019 ngày 20 tháng 5 năm 2019.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thị hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dấn sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình
- Đương sự
- VKS nhân dân huyện C
- UBND thị trấn C
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hiền